

HỆ GIÁ TRỊ GIÁO DỤC NHÂN CÁCH CỦA DÂN TỘC: TỪ TRUYỀN THỐNG ĐẾN HIỆN ĐẠI (TIẾP CẬN TỪ MINH TRIẾT HỒ CHÍ MINH)

ĐẶNG QUỐC BẢO (*)

TÓM TẮT

Đất nước nào xây dựng và giúp cho thế hệ trẻ thực hiện được hệ giá trị bản thân đúng đắn và hợp thời, đất nước đó sẽ có các giờ học tốt, nhà trường tốt, hệ thống giáo dục và nền giáo dục tiên tiến không lạc hậu, lạc điệu với thời đại.

Từ khoá: hệ giá trị giáo dục, nhân cách của dân tộc.

ABSTRACT

Which country develops and helps the young generation finish their personal values properly and opportunely, such country will have good classes, schools, education system and advanced education without being backward and out-of-tune in contemporary time.

Keywords: values of education, personality of nation.

1. “GIÁ TRỊ SỐNG BẢN THÂN”: TIÊU ĐIỂM CỦA NỘI DUNG GIÁO DỤC TRONG CÁC NHÀ TRƯỜNG

Các nhà trường đang sôi nổi dạy "kỹ năng sống". Điều này là cần, song việc dạy này cần phải gắn với việc dạy "quan điểm sống". Ai đó có kỹ năng sống khéo léo, thậm chí là "tháo vát" và hành động sống "sành điệu" mà quan điểm sống lệch lạc thì rất nguy hiểm. Tuy nhiên có quan điểm sống tốt đẹp mà kỹ năng sống luộm thuộm, hành động sống vụng về thì cũng chưa là người vẹn toàn. "Kỹ năng sống" thành thạo, hành động sống đúng đắn trên nền tảng "quan điểm sống" hướng vào chân thiện mỹ tạo nên phạm trù "giá trị sống" để mỗi con người tu dưỡng - hành động sống có ích cho đời sống cộng đồng. Các nhà giáo dục học hiện đại gọi đó là giá trị bản thân. Họ coi đây là

một nét mới của "tư duy" (triết lý) giáo dục trong thời kỳ đất nước phát triển với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế. Xin được nối tiếp ý tưởng này: có thể coi đó là tiêu điểm của mọi điều bàn luận về triết lý giáo dục.

2. CÁC BỘ SỐ NĂM VỀ GIÁ TRỊ TU DƯỠNG - HÀNH ĐỘNG CÓ TÍNH TRUYỀN THỐNG MÀ NGƯỜI VIỆT THƯỜNG DẠY CON EM THỰC HIỆN TỪ LÚC ẤU THƠ ĐẾN TUỔI TRƯỞNG THÀNH VÀ HÀNH ĐỘNG TRONG CẢ CUỘC ĐỜI

Tiếp thu tinh hoa Nho giáo, người Việt dạy cho con em năm giá trị sống căn cốt.

Khiêm - Cung - Tín - Mẫn - Huệ

(*) Phó giáo sư, Tiến sĩ, Trung tâm Khoa học Tư duy (CTS).

Khiêm tốn, nhường nhịn; Cung kính, lễ phép; Thành tín, ngay thẳng; Cần mẫn, nhanh nhẹn; Huệ ái, bao dung.

Bộ năm trên cùng được phát triển với một bộ năm khác có tên *Ngũ thường*.

Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí - Tín

Người Việt nhấn mạnh điều *Nhân* qua lời khuyên:

Thương người như thể thương thân;
Lá lành đùm lá rách;
Một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ;
Điều *Nghĩa* được gắn với *Tình* tạo nên

phạm trù "*Tình nghĩa*", "*Nghĩa tình*" và được nhấn nhủ:

Sống có nghĩa, có tình;
Nghĩa tình thủy chung son sắt;
"Càng sâu nghĩa bể, càng dài tình sông";
"Tình sâu mong trả nghĩa đầy"...

Điều Lễ, điều Trí, được cô đọng lại trong thông điệp:

"*Tiên học Lễ, Hậu học Văn*"

Thông điệp này có hàm ý: con người trước hết phải học lễ giáo (Trên nền tảng Nhân - Nghĩa) sau đó học văn (Thi - Thư - Lễ - Nhạc...).

Lễ mà thiếu *Văn* thì khiên cưỡng gò bó.

Văn mà thiếu *Lễ* thì có thể sống cầu thả, luộm thuộm.

Lễ Văn phải hài hòa trong cốt cách, phẩm cách. Phạm trù *Lễ* không chỉ biểu hiện ở bề nổi, bề ngoài. *Lễ* yêu cầu con người thực hiện sự kỷ luật tự giác trong đời sống tinh thần, yêu cầu con người biết tự chủ, khắc kỷ trước ham muốn không phù hợp. *Văn* yêu cầu con người có hiểu biết, kiến thức hài hòa bao quát các mặt của đời sống thực tiễn.

Điều *Tín* được nhắc nhở: không được *bội tín, bất tín*, song cũng không nên *ngu tín*,

cuồng tín mà phải *trung tín*, không cố chấp về một tín điều cổ hủ lạc hậu trong cuộc sống.

Năm nhân tố then chốt "Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí - Tín" lại được Nho gia phát triển thành sự tu dưỡng năm "cảm giác" được gọi là năm cái "khởi đầu" sau đây:

- Cảm giác về lòng trắc ẩn thương người là khởi đầu của điều *Nhân*.

- Cảm giác về sự biết hối hận, xấu hổ là khởi đầu của điều *Nghĩa*.

- Cảm giác về sự biết tôn trọng phục tùng đạo lý, pháp lý, công lý là khởi đầu của điều *Lễ*.

- Cảm giác về sự biết phân biệt phải trái là khởi đầu của điều *Trí*.

- Cảm giác về sự biết day dứt, áy náy khi đổi ý là khởi đầu của điều *Tín*. Trong tác phẩm "Nền giáo dục thế kỷ XXI, những triển vọng của các nước trong vòng cung châu Á - Thái Bình Dương" (Viện Khoa học giáo dục Việt Nam xuất bản 1997). Ông Raja Roy Singh chuyên gia UNESCO có nhắc đến các ý tưởng về những "Khởi đầu" này của Nho giáo và nhấn mạnh: các nhà trường trong bối cảnh hiện nay không thực hiện được các nội dung giáo dục này thì sẽ đưa thông thái đến chỗ khủng hoảng ...".

Cùng với sự tiếp thu các giá trị sống tích cực của Nho giáo, người Việt còn chịu ảnh hưởng các giá trị sống tích cực của Phật giáo. Các gia đình có gia giáo nề nếp, gia phong trong sáng, gia giáo nghiêm minh thường căn dặn con em:

- Không sát sinh (tương đương với *Nhân*).
- Không đạo tặc (tương đương với *Nghĩa*).
- Không tà dâm (tương đương với *Lễ*).
- Không uống rượu (tương đương với *Trí*).
- Không nói dối (tương đương với *Tín*).

5 điều trên thường gọi là *Ngũ giới* gắn với *Ngũ thường*.

Ngũ thường và *Ngũ giới* trở thành minh triết sống của dân tộc. Chúng định hình và phát triển thành giá trị sống trong mỗi gia đình, trong đời sống cộng đồng tạo nên nền văn hoá Việt với tư duy đặc sắc: "Con hơn cha là nhà có phúc". Hơn ở đây có hàm ý: thế hệ sau gắng phấn đấu sống tốt hơn thế hệ trước về quan điểm sống, về lối sống, cách sống theo các *Bộ 5* nói trên.

Bên cạnh các *Bộ 5* còn có các *Bộ 4*. Hai *Bộ 4* điển hình có tính hàm ngôn là *Tứ linh* và *Tứ quý*.

Tứ linh chỉ 4 con vật: Long, Ly, Quy, Phượng.

Long là con rồng biểu thị cho hoà hảo; Ly là con kỳ lân biểu thị cho sức mạnh thể chất; Quy là con rùa biểu thị cho sự vững bền về nhân cách (người ta trước kia khi đỗ đạt học vị tiến sĩ thì minh quân cho khắc tên vào bia và để rùa đội bia có hàm ý: hãy phấn đấu có nhân cách tỏa sáng lâu dài); Phượng là con chim phượng biểu thị cho cái đẹp.

Tứ quý chỉ 4 loài cây: Tùng, Cúc, Trúc, Mai.

Tùng biểu thị cho sự thanh cao; Cúc biểu thị cho sự thủy chung khiêm tốn; Trúc biểu thị cho học vấn văn hóa, sự ngay thẳng; Mai biểu thị cho nghị lực vượt qua cái hèn mọn vươn tới cái cao quý. Có các thông điệp tương ứng:

*Tuế hàn nhiên hậu tri tùng bách

Nhân bất phong sương vị lão tà

(Qua mùa đông mới biết sức sống của cây tùng cây bách)

Con người phải qua thử thách mới biết tài năng)

* Diệp bất ly thân, hoa vô lạc địa

(Cúc ơi lá chẳng lìa cành,

Thương ai có hiểu chính mình là ai).

* Thập tái luân giao cầu cỏ kiếm

Nhất sinh đề thủ bách mai hoa

(Mười năm luân lạc đi tìm đồng chí, tìm kiếm báu)

Cả một đời chỉ biết cúi đầu trước hoa mai).

* Cử đầu hồng nhật cận

Đối ngạn nhất chi mai

(Ngẩng đầu mặt trời đỏ

Bên suối một nhành mai).

3. HỒ CHÍ MINH NÊU RA NĂM TÍNH TỐT CHO CON NGƯỜI VIỆT NAM CỦA THỜI ĐẠI MỚI

Minh triết sống tích cực của Nho giáo, Phật giáo đã củng cố, hun đúc đời sống tinh thần - văn hóa của người Việt để dân tộc thành công trong cuộc đấu tranh chống Hán hoá và đoàn kết xây dựng nên non sông bờ cõi gấm vóc từ Bắc đến Nam, song lại chưa thể giúp cho dân tộc vượt qua sự xâm lăng của phương Tây cuối thế kỷ XIX.

Tiếp thu ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa Tam dân của Tôn Dật Tiên và nhiều dòng tư tưởng nhân văn quán triệt các mục tiêu *Tự do - Bình đẳng - Bác ái*, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã truyền vào tâm thức của người Việt:

*/ "Trung với nước - Hiếu với dân".

*/ "Những người thanh niên tốt muốn làm việc to chứ không muốn làm quan lớn".

*/ (Việc to đó) là hành động để:

"- Dân tộc *độc lập*

- Dân quyền *tự do*

- Dân sinh *hạnh phúc*"

(Nước ta được hoàn toàn độc lập

Dân ta được hoàn toàn tự do

Đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành).

*/ "Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa.

Không! chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ... Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước..." (Hồ Chí Minh, *Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến*).

Người thừa kế và canh tân ý tưởng của Nho gia, nêu lên hệ giá trị sống của con người Việt Nam trong thời đại mới với 5 tính tốt:

Nhân - Nghĩa - Trí - Dũng - Liêm

theo nội hàm mới như sau:

- *Nhân* là "Thật thà thương yêu hết lòng giúp đỡ đồng chí, đồng bào...".
- *Nghĩa* là "Ngay thẳng không có tư tâm, không làm việc bậy...".
- *Trí* là "Giữ đầu óc trong sạch, sáng suốt, biết xem người, biết xét việc...".
- *Dũng* là "Dũng cảm gan góc, gặp việc phải có gan làm, thấy khuyết điểm có gan sửa chữa...".
- *Liêm* là "Không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ...".

Có nhà nghiên cứu nước ngoài đã gọi hệ giá trị Hồ Chí Minh nêu ra là "Ngũ thường" của nước Việt Nam thời đại mới.

"Ngũ thường" của Hồ Chí Minh đã đưa dân tộc Việt Nam "Rũ bùn đứng dậy sáng lòa" (thơ Nguyễn Đình Thi), chiến thắng hai thế lực hung bạo của thời đại là thực dân Pháp (1954) và đế quốc Mỹ (1975), thực hiện cuộc tái thống nhất non sông, lập ra

nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (1976) kiên trì mục tiêu "Độc lập - Tự do - Hạnh phúc".

4. TU THÂN - XỬ THẾ - DƯỠNG SINH

Ngày nay bước vào thế kỷ mới, mỗi gia đình Việt Nam, nhà trường Việt Nam, cả đất nước Việt Nam đang đối mặt với cuộc đấu tranh chống nghèo nàn, lạc hậu giữ gìn được toàn vẹn non sông lại phải thực hiện được dân chủ, công bằng, có cuộc sống văn minh hài hoà trên cả hai chiều cạnh

Vi phú & Vi nhân

đảm bảo đất nước có sự trong lành về môi trường, đủ khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu và các tình huống xấu có thể xảy ra do ngoại bang phá hoại.

Giáo dục cho thế hệ trẻ có *hệ giá trị bản thân* biết tu dưỡng - hành động bao quát giá trị chung của nhân loại, của toàn cầu, của dân tộc, của truyền thống tốt đẹp trong gia đình và phù hợp với hoàn cảnh bản thân là công việc rất khó khăn phức tạp song lại là điều cực kỳ cấp thiết hiện nay. Có thể nói sự nghiệp đổi mới giáo dục thành bại là ở khâu này. Điều cần thiết là vừa phải biết thừa kế, vừa phải biết dung nạp tinh hoa thời đại và đổi mới hệ giá trị dân tộc đã tích lũy được.

Các nhà giáo dục tâm huyết khả kính thường đề xuất ba việc quan trọng cho thế hệ trẻ có nhân cách toàn vẹn bao gồm:

Tu thân & Xử thế & Dưỡng sinh

- Tu thân là sự tu dưỡng bản thân sao cho phần thiện trong con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần ác mất dần đi (lời Bác Hồ).

- Xử thế là biết tùy theo thế vị xã hội của mình có cách ứng xử theo phương châm: sống đẹp đạt tới ba điều

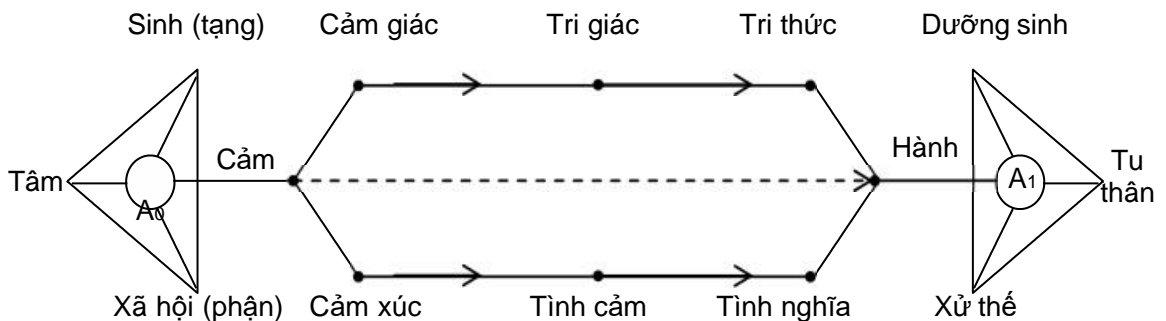
Sống khôn ngoan & Sống tử tế & Sống hẳn hoi
(ý tưởng của GS. Hoàng Ngọc Hiến)

Sự xử thế hiệu quả là biến được đối thủ thành đối tác, đưa đối tác thành đồng minh, đưa đồng minh thành đồng chí, đưa đồng chí thành tâm giao. Người xử thế khoan dung không lấy oán báo oán, cũng không chỉ lấy ân báo oán mà ứng xử thành tâm thẳng thắn trong quan hệ (lấy trực báo oán), lấy hòa khí nuôi hòa khí, tìm ra sự đồng thuận, nhân hòa. Ngày nay sự xử thế đúng đắn là tạo cho hai bên cùng có lợi, cùng "thắng" trong công

việc (win-win). Điều này từng được Nguyễn Du nói trong Truyện Kiều: "Mà trong lẽ phải có người có ta" (câu 3114).

- Dưỡng sinh không chỉ là không sát sinh mà biết giữ vệ sinh cho bản thân và tích cực nuôi dưỡng sự sống trong lành cho môi trường tự nhiên và sinh thái bền vững của cộng đồng.

Nhà văn hoá Nguyễn Khắc Viện có một chỉ dẫn khá sâu sắc về "Tu thân - Xử thế - Dưỡng sinh" qua sơ đồ sau:



Nhân cách của con người được hình thành từ ba nhân tố "Sinh - Tâm - Xã". Lọt khỏi lòng mẹ, con người bắt đầu "Cảm". Sự phát triển nhân cách được hiện thực qua hai kênh: Cảm giác và Cảm xúc.

Cảm giác ---> Tri giác ---> Tri thức, tạo nên IQ. (Thông minh trí tuệ, thông minh bộ óc).

Cảm xúc ---> Tình cảm ---> Tình nghĩa, tạo nên EQ. (Thông minh xúc cảm, thông minh trái tim).

Sự hội tụ của hai kênh này (IQ & EQ) tạo nên hành vi, hành động của mỗi con người.

Ai đó IQ (+) mà EQ (-) sẽ có hành động nguy hiểm. Tuy nhiên ai đó IQ (-) còn EQ (+)

thì hành động tích cực cũng không duy trì phát triển bền vững.

Mỗi người có nhân cách từ $A_0 \rightarrow A_1 \rightarrow A_n$ và phải phấn đấu sao cho $A_1 > A_0$ và $A_n > A_{n-1}$.

Muốn vậy thì con người phải suy nghĩ - hành động sao cho "Giá trị bản thân" có động thái hài hòa trên cả 3 mặt "Tu thân & Xử thế & Dưỡng sinh".

Con người "Tu thân và Xử thế" tốt song không có hành động dưỡng sinh tích cực thì nhân cách không trọn vẹn. Tuy nhiên con người "Tu thân & Dưỡng sinh" tốt mà Xử thế vụng hoặc "Dưỡng sinh & Xử thế" khéo mà Tu thân tồi thì nhân cách chưa xứng đáng.

Bác Hồ là tấm gương sáng trên cả ba mặt Tu thân & Xử thế & Dưỡng sinh.

*/ Người dạy và Người đã sống:

"Dục thành đại sự nghiệp
Tinh thần cánh yếu đại" (1944).
(*Muốn nên sự nghiệp lớn
Tinh thần cần phải cao*).

*/ Người nhắc nhở:

Xử thế nguyên lai phi dị dị
Nhi kim xử thế cánh nan nan
(*Xử thế từ xưa không phải dễ
Mà nay xử thế khó khăn hơn*) (1944)

Suốt cuộc đời với bất cứ ai, Người cũng xử thế "Đi thức tỉnh tâm hồn, thức tỉnh cái thiện" để người đó sống có ích, làm việc có ích cho cộng đồng, cho xã hội.

* Người dạy:

"Mùa xuân là tết trồng cây
Làm cho đất nước càng ngày càng xuân"
(1965).

"...Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chữ là "hoả táng". Tôi mong rằng "hoả táng" sẽ được phổ biến vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh lại không tốn đất. Bao giờ ta có nhiều điện thì "điện táng" càng tốt hơn" (1965).

Người chỉ đạo sát sao công cuộc giải phóng đất nước, song còn tích cực đối với công việc bảo vệ sự trong lành của môi trường. Hồ Chí Minh được Tổ chức Giáo dục - Khoa học - Văn hoá thế giới (UNESCO) tôn vinh là Anh hùng giải phóng dân tộc - Nhà văn hoá lớn của thời đại. Gần 9 thập kỷ trước (1923), chiến sĩ cách mạng Xô Viết Mandenstam đã gọi Hồ Chí Minh là *Nhà văn hóa tương lai*.

Ông Hanes D'orville - Phó Tổng giám đốc UNESCO (đương nhiệm) trong lễ kỷ

niệm 120 năm ngày sinh của Người (2010) tổ chức tại Paris đã phát biểu:

"Hồ Chí Minh trở thành người thầy dạy ta cách sống trong thế giới toàn cầu hóa... Vị cha già dân tộc Việt Nam còn là người thầy của văn hóa hòa bình...".

5. "TÌNH NGHĨA": HẠT NHÂN CỦA MỌI GIÁ TRỊ SỐNG

Cuộc sống đang phát triển đa dạng, đa chiều với một tốc độ cao. Thế giới đang tạo nên các thành quả văn minh vật chất đầy ấn tượng. Loài người sẽ kiến tạo và còn tuyên ngôn các hệ giá trị mới, song chắc chắn các thông điệp dù mới và hiện đại đến đâu thì vô luận trong bất cứ hoàn cảnh nào phạm trù "Tình nghĩa" vẫn luôn luôn là hạt nhân cho mọi hệ giá trị sống của con người.

Bác Hồ trong những ngày cuối cùng trước lúc đi xa đã hỏi học trò và đồng chí của mình là nhân dân ta sống với nhau như thế nào? Đồng chí Hà Huy Giáp có thưa với Bác: "Nhân dân ta sống tối lửa tắt đèn có nhau", Bác đã căn dặn lại:

"Đúng là như vậy, nhân dân ta sống có tình có nghĩa với nhau" hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin".

Theo Bác: minh triết "Mác - Lênin" chính là "Sống có tình nghĩa".

Nhà văn hóa Đào Duy Anh tựa vào một ý thơ của tiền nhân:

"Thế gian vạn sự giai bào ảnh

Thiên kiếp duy dư nhất điểm tình"

đã cảm thán trong hồi ký *Nhớ nghĩ chiều hôm*.

"Xem ra hết thảy đều mây nổi

Còn với non sông một chữ tình"

Lý luận "Giá trị học" đã khẳng định: "Tinh người, Tình người - Hai giá trị cội nguồn của cội nguồn".

Tinh là "tấm lòng"

Nghĩa là "trách nhiệm"

Tấm lòng và trách nhiệm không tồn tại vu vơ mà phải quyện vào nhau gắn với đời sống thực tiễn của cộng đồng, xã hội hai nhân tố này là giá đỡ của "Nhân cách".

Tấm lòng không dẫn đến *Trách nhiệm* thì con người sống hời hợt.

Trách nhiệm không chứa đựng *Tấm lòng* thì con người sống khiên cưỡng, có khi giả dối.

Con người sống toàn vẹn là con người có tấm lòng nhân ái phát triển đồng bộ với ý thức trách nhiệm cao trước các nghĩa vụ do gia đình xã hội đặt ra. Nếu để hai điều này rời rạc thì nhân cách méo mó.

"Tình Nghĩa" <=> "Tấm lòng và Trách nhiệm" tạo thành hạt nhân điểm tựa vững chắc để con người thực hiện tốt các *Bộ 5*, *Bộ 4* đã nêu.

Các gia đình Việt Nam, các nhà trường Việt Nam, các thiết chế giáo dục xã hội đang cố gắng thừa kế, phát huy các hệ giá trị quý báu này trong công tác giáo dục thế hệ trẻ để dân tộc hội nhập sâu với thời đại mà vẫn giữ được bản sắc văn hóa Việt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh toàn tập. Tập 1 - 12. Nxb. Chính trị Quốc gia H.2000.
2. Phạm Minh Hạc. *Giá trị học*, Nxb. Giáo dục H.2000.
3. Nguyễn Khắc Viện. *Tự truyện*, Nxb. Khoa học xã hội H.2007.
4. Hoàng Ngọc Hiến - *Luận bàn Minh triết và Minh triết Việt*, Nxb. Tri thức H. 2011.
5. Đào Duy Anh - *Nhớ nghĩ chiều hôm*, Nxb. Trẻ Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày nhận bài: 07/5/2015. Ngày biên tập xong: 24/7/2015. Duyệt đăng: 28/7/2015